

(DRI)

Số: 21/BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 10/2020

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

Tháng 10/2020, toàn Công ty khai thác được **1.269,49/2.080** tấn mù quy khô, đạt 61,03% kế hoạch tháng. Lũy kế đến hết tháng 10 khai thác được **10.453,95/16.000** tấn mù quy khô, đạt 65,34% kế hoạch năm. Trong tháng 10 điều kiện thời tiết không thuận lợi do ảnh hưởng của mưa bão, cụ thể: 14 ngày mưa không cạo được, 3 ngày cạo trôi mù 100%, 17 ngày cạo trôi mù >50%.

1.2. Kinh doanh:

* **Xuất bán:** Trong tháng 10 công ty xuất bán **1.368,48** tấn mù thành phẩm, trong đó bán xuất khẩu **847,2** tấn, giá bình quân XK **1.375,3 USD/tấn**, kim ngạch XK đạt **1.165.153,3 USD**; bán nội địa **521,28** tấn, giá bán bình quân **1.202,2 USD/tấn**, doanh thu nội địa **626.680,9 USD**. Lũy kế đến hết tháng 10 được thể hiện qua bảng sau:

Khoản mục	Số lượng lũy kế (tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	6.069,08	8.008.707	1.319,59
- Nội địa	5.297,01	6.054.284	1.142,96
Tổng cộng	11.366,09	14.062.991	1.237,28

* **Ký hợp đồng:** Trong tháng 10 công ty ký hợp đồng bán 1.666,06 tấn mù thành phẩm, trong đó bán xuất khẩu 1.245,12 tấn SVR CV60, SVR3L và SVR10, giá bình quân XK 1.736,9 USD/tấn và bán nội địa 420,94 tấn với giá bán bình quân 1.205,1 USD/tấn.

2. Công tác tài chính:

Tháng 10 thực hiện nộp ngân sách Nhà nước **1.770.820.338** đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

Diễn giải	Tháng 10/2020 (đồng)	Lũy kế năm 2020 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	807.094.553	8.035.967.379
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	280.000.000	7.099.019.072
- Thuế thu nhập cá nhân	559.074.086	4.785.017.732
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu	124.651.699	335.910.637
- Thuế khác & môn bài		121.205.463
- Tiền thuê đất		1.310.110.720
Tổng cộng	1.770.820.338	21.687.231.003

3. Công tác nông nghiệp:

- Vườn cây cao su kinh doanh thực hiện các hạng mục phun thuốc cỏ hàng và vườn cao su KTCB chủ yếu thực hiện các hạng mục cắt tỉa chồi đại, nâng tán và phun thuốc cỏ.
- Vườn điều: thực hiện phun thuốc cỏ hàng, tạo hình sửa tán.

4. Công tác chế biến:

Tổng khối lượng mủ chế biến trong tháng 10/2020 thể hiện qua bảng sau:

Bảng TH khối lượng chế biến tháng 10/2020

ĐVT: Tấn

TT	Mủ thành phẩm chế biến	Chế biến mủ cao su tháng 10				Lũy kế chế biến năm 2020			
		DC mủ nước		DC mủ phụ		DC mủ nước		DC mủ phụ	
		Khối lượng	%	Khối lượng	%	Khối lượng	%	Khối lượng	%
1	SVR3L	942,34	90,79		-	6.898,09	83,58	-	-
2	SVR5	31,1	3		-	726,62	8,8	-	-
3	SVR10		-	273,63	77,73	-	-	2.328,73	90,95
4	SVR20		-		-	-	-	27,72	1,03
5	SVR CV50		-		-	81,31	0,99	-	-
6	SVR CV60	62,97	6,07		-	453,88	5,5	-	-
7	Thành phẩm ngoại lệ	1,26	0,12	0,04	0,01	46,12	0,56	40,36	1,53
8	Cao su tận thu nhà máy chế biến		-		-	8,3	0,1	3,54	0,14
9	Cao su NL mủ niếu kiểm phẩm	0,28	0,03	0,32	0,09	8,02	0,1	12,88	0,5
10	Cao su tận thu hồ nước thải		-	78,05	22,17	30,63	0,37	147,35	5,75
**	Tổng cộng	1.037,94	100	352,03	100	8.252,95	100	2.560,57	100

5. Công tác xây dựng cơ bản:

- Nhà máy chế biến mủ: Đào + lấp mương lót bạt chống thấm xung quanh hồ xử lý nước thải, Làm nhà trực bảo vệ khu hồ XLNT Khu B, Lắp đặt đường ống dẫn nước phục vụ bơm nước sản xuất tại nhà máy, Làm rây lọc mủ, Làm mới tấm đan thép mương thoát nước thải, Sửa chữa bơm cao áp, Làm bảng chỉ dẫn giao thông.
- Nông trường 2: Làm mới 5 nhà vệ sinh, tu sửa chống lầy đường vận chuyển mủ tổ 1+2+5+6.
- Nông trường 3: Tu sửa đường lô 8,1 km, Chống lầy đường vận chuyển tổ 9+10 và tu sửa sập mủ.
- Nông trường 4: Chống lầy đường vận chuyển tổ 1+3+4+5+7+8.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.412 người, trong đó gián tiếp có 174 người, chiếm 7,2% tổng số lao động và khối trực tiếp có 2.238 người chiếm 92,8% tổng số lao động.
- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Trong tháng không có vụ việc vi phạm xảy ra.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 141.94 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su.

- Trong tháng 10 thu hoạch được 409 tấn chuối tươi; xuất bán 372,48 tấn, tổng doanh thu 1,863 tỷ đồng.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng năm 2018 và 2019: thực hiện các hạng mục tưới phân, cắt lá già, xử lý cây con, chích bắp, vặt râu, cắt bắp, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng: Bón phân, phun thuốc BVTV định kỳ cho cây.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng mới năm 2020: bón phân, làm cỏ hàng, phát cỏ bằng, cắt lá già, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng trồng mới năm 2020: làm cỏ gốc, bón phân thúc, phun thuốc BVTV.

9. Công tác khác:

- Đã hoàn chỉnh Hồ sơ khắc phục đối với đợt đánh giá giám sát lần 1 HT quản lý phòng thí nghiệm theo ISO/IEC 17025:2017 và gửi về Văn phòng công nhận chất lượng (BoA) đúng thời gian quy định.

- Đã thực hiện việc rà soát lại các Danh mục hóa chất sử dụng của Công ty.

- Đã ban hành các quy định về xử lý bao bì hóa chất sử dụng trong hoạt động sản xuất của Công ty.

- Đã ban hành các quy định về cung cấp thông tin; quản lý và cấp phát bảo hộ lao động cho người lao động.

- Đã thiết lập các Nội quy an toàn hóa chất đối với các hóa chất phục vụ sản xuất của Công ty. Đã thiết lập các bảng cảnh báo tại các khu vực Kho công ty.

- Đã hoàn thiện việc thiết lập các hồ sơ về Xác định khía cạnh môi trường theo Quy trình xác định khía cạnh Môi trường.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 10/2020 của công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận: 

- Đăng Website, fanpage DRI;

- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hải